UỶ BAN NHÂN DÂN **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 3056 /QĐ-UBND	*Thanh Hóa, ngày 15 tháng 9 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt quyết toán vốn đầu tư hạng mục công trình độc lập hoàn thành Hợp phần Bồi thường, hỗ trợ và tái định cư dự án Phát triển hệ thống tưới Bắc sông Chu - Nam sông Mã (vay vốn ADB) thuộc dự án hồ chứa nước Cửa Đạt

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HOÁ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 29 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 06/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 01 năm 2021 quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình; số 175/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2024 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng; số 10/2021/NĐ-CP ngày 09 tháng 02 năm 2021 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; số 99/2021/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2021 quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công;

Căn cứ các Văn bản của Thủ tướng Chính phủ: Số 1863/TTg-KTN ngày 31/10/2008 về việc đầu tư Hệ thống kênh Bắc sông Chu - Nam sông Mã thuộc dự án Hồ Chứa nước Cửa Đạt, tỉnh Thanh Hóa; số 1774/TTg-QHQT ngày 24/9/2009 phê duyệt danh mục Hỗ trợ kỹ thuật "Phát triển hệ thống kênh tưới Bắc sông Chu - Nam sông Mã tỉnh Thanh Hóa" do ngân hàng phát triển Châu Á (ADB) tài trợ; số 1930/TTg-QHQT ngày 25/10/2011 phê duyệt PDO cho dự án trên;

Căn cứ các Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tài chính: Số 96/2021/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2021 quy định về hệ thống mẫu biểu sử dụng trong công tác quyết toán; số 63/2025/TT-BTC sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 96/2021/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2021;

Căn cứ các Quyết định của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (nay là Bộ Nông nghiệp và Môi trường) về phê duyệt và điều chỉnh Dự án Phát triển hệ thống tưới Bắc sông Chu - Nam sông Mã (vay vốn ADB) thuộc dự án hồ chứa nước Cửa Đạt: Số 2542/QĐ-BNN-XD ngày 26/10/2011, số 2239/QĐ-BNN-XD ngày 17/9/2012, số 5509/QĐ-BNN-XD ngày 23/12/2014, số 802/QĐ-BNN-XD ngày 14/03/2016, số 225/QĐ-BNN-XD ngày 16/01/2020;

Căn cứ các Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa: Số 2028/QĐ-UBND ngày 02/7/2009 về việc giao nhiệm vụ làm chủ đầu tư thực hiện công tác đền bù, giải phóng mặt bằng, di dân tái định cư dự án hợp phần Hệ thống kênh Bắc sông Chu - Nam sông Mã (vay vốn ADB6) thuộc dự án hồ chứa nước Cửa Đạt; số 2609/QĐ-UBND ngày 16/7/2015 về việc phê duyệt tổng chi phí Hợp phần Bồi thường, GPMB dự án Phát triển hệ thống tưới Bắc sông Chu - Nam sông Mã (vay vốn ADB) thuộc dự án hồ chứa nước Cửa Đạt;

Căn cứ Báo cáo kết quả kiểm toán kèm theo Công văn số 97/KTNN-TH ngày 17/7/2023 của Kiểm toán Nhà nước về việc gửi Báo cáo kiểm toán NSĐP năm 2022 và các chuyên đề lồng ghép tại tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ các Quyết định phê duyệt quyết toán hoàn thành hạng mục bồi thường GPMB: Số 3158/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của UBND huyện Yên Định, số 3508/QĐ-UBND ngày 20/6/2025 của UBND huyện Thọ Xuân, số 2050/QĐ-UBND ngày 17/6/2025 của UBND huyện Ngọc Lặc, số 1798/QĐ-UBND ngày 16/6/2025 của UBND huyện Cẩm Thủy;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 8446/TTr-STC ngày 28/8/2025 về việc đề nghị phê duyệt quyết toán vốn đầu tư hạng mục công trình độc lập hoàn thành Hạng mục Hợp phần Bồi thường hỗ trợ và tái định cư dự án Phát triển hệ thống tưới Bắc sông Chu - Nam sông Mã (vay vốn ADB) thuộc dự án hồ chứa nước Cửa Đạt (kèm theo Báo cáo kết quả thẩm tra quyết toán ngày 19/8/2025 và các tài liệu liên quan).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quyết toán vốn đầu tư hạng mục công trình độc lập hoàn thành

- Tên hạng mục công trình: Hợp phần Bồi thường hỗ trợ và tái định cư dự án Phát triển hệ thống tưới Bắc sông Chu - Nam sông Mã (vay vốn ADB) thuộc dự án hồ chứa nước Cửa Đạt.

- Chủ đầu tư: Sở Nông nghiệp và PTNT (nay là Sở Nông nghiệp và Môi trường).

- Địa điểm xây dựng: Trên địa bàn các huyện (cũ): Yên Định, Ngọc Lặc, Thọ Xuân, Cẩm Thủy (nay là các xã: Quý Lộc, Yên Trường, Yên Phú, Kiên Thọ, Minh Sơn, Ngọc Liên, Lam Sơn, Thọ Lập, Xuân Tín, Xuân Lập, Cẩm Vân).

- Thời gian thực hiện thực tế: 2010-2023.

Điều 2. Kết quả đầu tư

1. Chi phí đầu tư

Đơn vị: đồng

Nội dung	Tổng dự toán được phê duyệt hoặc điều chỉnh lần cuối	Giá trị quyết toán được duyệt
Tổng số:	**631.500.737.172**	**625.433.153.595**
Chi phí bồi thường GPMB, hỗ trợ và tái định cư	631.500.737.172	625.433.153.595

2. Nguồn vốn đầu tư

Đơn vị: đồng

Nguồn vốn	Tổng dự toán được phê duyệt hoặc điều chỉnh lần cuối	Thực hiện			
		Giá trị phê duyệt quyết toán	Số vốn đã giải ngân	Số vốn còn được thanh toán	Số vốn phải thu hồi
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*
Tổng số	**631.500.737.172**	**625.433.153.595**	**626.169.826.835**	**152.918.749**	**889.591.989**
- Ngân sách Trung ương.		362.912.169.834	363.495.710.632	152.918.749	736.459.547
- Ngân sách địa phương.		57.578.533.911	57.628.404.181		49.870.270
- Vốn vay nước ngoài ADB.		204.942.449.850	205.045.712.022		103.262.172

Ghi chú: Nguồn vốn kế hoạch còn thiếu: 152.918.749 đồng, trong đó: Nguồn vốn còn thiếu thanh toán cho dự án: 152.918.749 đồng từ nguồn từ nguồn ngân sách trung ương.

3. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản: Không.

4. Giá trị tài sản hình thành sau đầu tư

Đơn vị: đồng

Nội dung	Thuộc chủ đầu tư quản lý		Giao đơn vị khác quản lý	
	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi
Tổng số			**625.433.153.595**	
- Tài sản dài hạn (TSCĐ)			625.433.153.595	
- Tài sản ngắn hạn				

5. Vật tư thiết bị tồn đọng: Không.

Điều 3. Trách nhiệm của Chủ đầu tư và các đơn vị liên quan

1. Trách nhiệm của Chủ đầu tư

1.1. Được phép tất toán nguồn vốn và chi phí đầu tư công trình

Đơn vị: đồng

Nguồn vốn	Số tiền	Ghi chú
Tổng số	**625.433.153.595**	
- Ngân sách Trung ương	362.912.169.834	
- Ngân sách Địa phương	57.578.533.911	
-Vốn vay nước ngoài ADB	204.942.449.850	

1.2. Tổng các khoản công nợ tính đến thời điểm lập báo cáo quyết toán

- Các khoản phải thu nộp NSNN: 889.591.989 đồng.

- Các khoản phải trả: 152.918.749 đồng.

Chi tiết các khoản công nợ theo số phải thu, phải trả của từng đơn vị tại Phụ lục 02 kèm theo Báo cáo kết quả thẩm tra quyết toán ngày 19/8/2025 của Sở Tài chính. Chủ đầu tư chịu trách nhiệm thanh lý các khoản công nợ theo số liệu phê duyệt.

2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản

- Được phép ghi tăng tài sản dài hạn/cố định: 625.433.153.595 đồng.

Đơn vị: đồng

Số TT	Danh mục tài sản	Nguyên giá	Đơn vị quản lý sử dụng tài sản
1	*2*	*3*	*4*
	Tổng số:	**625.433.153.595**	
1	Kênh và công trình trên kênh chính Bắc đoạn từ K0 đến K10+588 và 02 cầu máng	158.734.022.091	Công ty TNHH một thành viên Thủy lợi Nam sông Mã
2	Kênh và công trình trên kênh chính Bắc đoạn từ K10+588 đến K24+800	93.780.235.110	
3	Kênh và công trình trên kênh chính Bắc đoạn từ K24+800 đến K29+500	42.855.935.227	
4	Kênh và công trình trên kênh chính Bắc đoạn từ K29+500 đến K34+473	41.440.474.708	
5	Kênh nhánh KB14-NMC	7.410.387.513	
6	Kênh nhánh KB15-NMC	9.805.150.566	
7	Kênh nhánh KB16-NMC	6.274.308.019	
8	Kênh nhánh KB17-NMC	16.021.869.999	
9	Kênh nhánh KB18-NMC	13.547.510.076	
10	Kênh và công trình trên kênh chính Nam đoạn từ K0 đến K23	185.613.131.675	
11	Kênh nhánh cấp 1,2,3 thuộc kênh chính Nam	49.950.128.613	

3. Trách nhiệm của các đơn vị, cơ quan có liên quan

- Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp và Môi trường và các đơn vị có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ được giao chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật và Chủ tịch UBND tỉnh về tính chính xác, hợp pháp của số liệu và hồ sơ trình phê duyệt quyết toán hạng mục công trình độc lập hoàn thành nêu trên (trong đó có trách nhiệm báo cáo, giải trình với các cơ quan kiểm tra, thanh tra, kiểm toán).

- Chủ đầu tư được phép tất toán chi phí và vốn đầu tư với giá trị: **625.433.153.595** đồng; nguồn vốn đầu tư: Vốn ngân sách trung ương, ngân sách địa phương và vốn vay ADB.

- Trách nhiệm của đơn vị quản lý (Công ty TNHH một thành viên Thủy lợi Nam sông Mã Thanh Hóa): Tiếp nhận, quản lý, khai thác sử dụng và thực hiện các quy định về tài sản công.

- Chủ đầu tư có trách nhiệm báo cáo cấp có thẩm quyền bố trí số vốn còn thiếu để giải quyết công nợ đồng thời thu hồi số vốn còn dư chưa thanh toán và các khoản thanh toán vượt giá trị quyết toán được phê duyệt, nộp ngân sách nhà nước theo quy định.

4. Các nghiệp vụ thanh toán khác (nếu có): Thanh toán theo chế độ hiện hành.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở: Tài chính, Nông nghiệp và Môi trường; Giám đốc Công ty TNHH một thành viên Thủy lợi Nam sông Mã, Giám đốc Kho bạc Nhà nước khu vực XI và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 4 QĐ;
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường (để b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh (để b/c);
- Lưu: VT, NNMT, KTTC.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Mai Xuân Liêm